HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
*
Số 2094 -QĐ/HVBCTT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v: Thanh lý tài sản công theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ

- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

- Căn cứ Thông tư số 144/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-HVCTQG ngày 06/03/2025 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Quyết định số 1006 - QĐ/HVCTQG ngày 17/03/2025 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc thanh lý tài sản công của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ theo biên bản đánh giá hiện trạng tài sản trước phá dỡ, hủy bỏ ngày 24/03/2025

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý tài sản công theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ được thực hiện theo quy định tại khoản 22, điều 1 Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/09/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, bao gồm:

1. Tài sản thanh lý phá dỡ, hủy bỏ gồm tài sản cố định, công cụ dụng cụ, sách báo cũ của thư viện (*Có biên bản kèm theo)*;

2. Đơn vị quản lý tài sản: Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Scanned with CamScanner

3. Hình thức thanh lý: phá dỡ, hủy bỏ

4. Thời gian thực hiện: 04/2025

5. Địa điểm thực hiện: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 36 Xuân Thủy, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Kế hoạch - tài chính và thủ trưởng các đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành về thanh lý tài sản công theo hình thức bán của Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Điều 3. Các đồng chí được phân công nhiệm vụ tổ chức thanh lý tài sản công của Học viện và được hưởng chế độ theo quy chế chi tiêu nội bộ của Học viện./.

Nơi nhận :
- *Như điều 2 (T/h);*
- *Lưu VT.*

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Đức Toàn

Scanned with CamScanner

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG TÀI SẢN TRƯỚC THANH LÝ HỦY, BỎ

Hôm nay, ngày tháng 03 năm 2025, tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền chúng tôi gồm các ông bà sau đây:

- Ông : Nguyễn Đức Toàn — Chức vụ: Phó Giám đốc
- Ông : Lê Khánh Lộc — Chức vụ: Phó trưởng Phòng QT & QLKTX
- Ông : Trần Xuân Ban — Chức vụ: Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính
- Ông : Vũ Quốc Cường — Chức vụ: Chánh Văn phòng Học viện
- Ông : Trần Hải Minh — Chức vụ: Trưởng Ban Thanh tra ND
- Ông : Vũ Hồng Thái — Chức vụ: Phó chánh Văn phòng Học viện
- Bà : Trương Thị Hằng — Chức vụ: CV Ban Kế hoạch - Tài chính
- Ông : Đỗ Xuân Quang — Chức vụ: CV Ban Kế hoạch - Tài chính
- Ông : Đỗ Hùng Cường — Chức vụ: CV Phòng QT & QLKTX

Đã tổ chức xem xét, đánh giá hiện trạng tài sản trước hủy, bỏ cụ thể như sau:

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
I	**Tài sản cố định**			**29**		**4.130.144.003**				
1	Bộ bàn ghế Hội trường Nhà hoc viên Lào (2 bàn chủ toạ, 4 ghế chủ toạ, bục tượng Bác, bục phát biểu, 140 ghế học viên)	Bộ	Ia.8	1	2008	48.510.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ
2	Bộ bàn ghế tiếp khách nhà Lào (gồm 2 ghế đơn+1 ghế dài+2 đôn)	Bộ	c6	1	2014	22.100.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
3	Bàn họp giao ban, gỗ dổi: 7,5x1,6x0,75	chiếc	Ia.37	1	2009	25.532.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
4	Bảng điện tử T1 A1	chiếc	e28	1	2012	97.598.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
5	Biển tên trường	chiếc	II.9	1	2008	66.990.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
6	Đồ gỗ phòng BV luận văn	gói	II.16	1	2011	1.951.832.001	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
7	Bảng tin và Logo	chiếc	II.17	2	2011	31.509.001	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
8	Rèm cửa nhung	gói	e32	8	2013	298.980.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP(HTC)	Hủy, bỏ
9	Thảm phòng họp BGĐ+Phòng họp lớn	gói	e22	2	2011	88.492.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
10	Ga gối	gói	e24	2	2011	71.214.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Nhà khách B10	Hủy, bỏ
11	Đèn tuýp trần	HT	e61	1	2017	32.587.001	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
12	Hệ thống cáp lưới bao cửa sổ T3+ sơn tường	HT	e62	1	2017	27.720.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
13	Phần mềm học phí EIE	PM	3	1	2004	40.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
14	Phần mềm học phí EIE	PM	4	1	2004	32.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ
15	Phần mềm học phí EIE	PM	5	1	2005	83.000.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ
16	Phần mềm kế toán học phí TTS	PM	2	1	2005	63.250.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ
17	Phần mềm chấm thi chắc nghiệm	PM	6	1	*2006*	31.000.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Trung tâm Khảo Thí và Kiểm định chất lượng đào tạo	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
18	Phần mềm kế toán HCSN, quản lý lương, bảo hiểm Y tế, bảo hiểm XH	PM	16	1	2012	990.600.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ
19	Phần mềm quản lý thư viện	PM		1	2013	126.230.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Trung tâm thông tin khoa học	Hủy, bỏ
II	**Công cụ dụng cụ**			**4.826**		**7.160.282.300**				
1	Bàn gỗ Téch	chiếc	Ia.2,3,4	56	2007	111.059.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
2	Bàn ghế Giám Đốc	chiếc	Ia.5	1	2007	7.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
3	Bàn họp	chiếc	Ia.6	1	2007	4.949.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
4	Bàn họp BGD	chiếc	Ia.7	1	2007	8.580.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
5	Bàn họp gỗ công nghiệp PU màu cánh gián KT 1,8*900*750	Bộ	c7	2	2015	6.600.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ
6	Bàn giảng viên Elip 2x1x0,75;1,8x1x0,75	chiếc	Ia.9	2	2008	10.714.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ
7	Bàn họp 1,8x0,8x0,75	chiếc	Ia.10	2	2008	4.004.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ
8	Bộ (bàn gỗ MDF 0,7x0,45x2,2; 2 ghế gỗ 0,9x0,42x0,42) Nhà học chính	chiếc	Ia.11	27	2008	89.856.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B6	Hủy, bỏ
9	Bàn giáo viên Hòa Phát	chiếc	Ia.12	2	2008	3.300.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa CNXHKH	Hủy, bỏ
10	Bàn sinh viên Hòa Phát	chiếc	Ia.13	18	2008	23.760.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B1	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
11	Bàn ghế học sinh	chiếc	Ia.14	29	2009	29.359.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
12	bàn ghế giáo viên Hoà Phát	chiếc	Ia.15	2	2009	3.146.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
13	Bàn ghế học sinh	chiếc	Ia.16	64	2009	60.544.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
14	Bàn máy tính 1,2x0,6x0x75	chiếc	Ia.17	3	2009	3.250.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP	Hủy, bỏ
15	Bàn làm việc 1,4x0,7x0,75	chiếc	Ia.18	2	2009	4.642.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
16	Bàn GĐ, gỗ MDF: 1,8x0,9x0,75	chiếc	Ia.19	4	2009	33.000.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
17	Bàn làm việc trưởng, phó; gỗ PU, ván CN: 0,8x1,6x0,75	chiếc	Ia.20	48	2009	372.480.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
18	Bàn họp khoa, gỗ CN: 1x2x0,75	chiếc	Ia.21	35	2009	178.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
19	Bàn góc phòng họp, gỗ dổi: 0,6x1,2x0,75	chiếc	Ia.22	16	2009	24.800.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
20	Bàn nhân viên, gỗ dổi: 0,6x1,2x0,75	chiếc	Ia.23	70	2009	140.840.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
21	Bàn làm việc 1,8x0,8x0,75	chiếc	Ia.24	1	2009	2.200.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
22	Bàn làm việc 1,5x0,7x0,75	chiếc	Ia.25	1	2009	1.980.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
23	Bàn làm việc: 1,9x0,9x0,75	chiếc	Ia.26	2	2009	3.212.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
24	Bàn vi tính: 1,2x0,8x0,75	chiếc	Ia.27	1	2009	935.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
25	Bàn họp: 1,6x1x0,75	chiếc	Ia.28	1	2009	1.350.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Viện Báo chí	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
26	Bàn làm việc: 1,6x0,8x0,75	chiếc	Ia.29	10	2009	21.890.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Viện Báo chí	Hủy, bỏ
27	Bàn vi tính: 1,2x0,6x0,75	chiếc	Ia.30	1	2009	1.364.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa Nhà nước pháp luật	Hủy, bỏ
28	Bàn làm việc: 1,5x0,7x0,75	chiếc	Ia.31	2	2009	3.960.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Viện Báo chí	Hủy, bỏ
29	Bàn làm việc trưởng, phó đơn vị (gỗ gụ, ván công nghiệp): 0,8x1,6x0,75	chiếc	Ia.32	24	2009	186.240.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
30	Bàn làm việc, gỗ dổi, gỗ CN: 0,6x1,2x0,75	chiếc	Ia.33	50	2009	100.600.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
31	Bàn góc phòng họp, gỗ dổi: 0,6x1,2x0,75	chiếc	Ia.34	16	2009	24.800.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
32	Bàn họp các khoa, gỗ dổi, ván CN: 1x2x0,75	chiếc	Ia.35	31	2009	158.100.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
33	Bàn đôi phòng họp giao ban, gỗ dổi: 1,2x0,45x0,75	chiếc	Ia.38	10	2009	20.380.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
34	Bàn họp Ban GĐ, gỗ dổi: 3,4x1,2x0,75	chiếc	Ia.39	1	2009	7.530.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
35	Bàn làm việc 1,8x0,8x0,7	chiếc	Ia.40	1	2009	1.595.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
36	Bàn làm việc 1,6x0,8	chiếc	Ia.41	1	2009	1.850.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
37	Bàn hội thảo có đợt dưới:1,2x0,65	chiếc	Ia.42	14	2009	9.240.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
38	Bàn làm việc gỗ 2,4x1x0,75	chiếc	Ia.43	1	2009	1.870.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa TTHCM	Hủy, bỏ
39	Bàn họp gỗ 1,8x0,9x0,75	chiếc	Ia.44	1	2009	1.485.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
40	Bàn làm việc gỗ 1,8x0,9x0,75	chiếc	Ia.45	1	2009	1.694.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP(HTC)	Hủy, bỏ
41	Bàn gỗ 1,5x0,8	chiếc	Ia.46	1	2009	1.595.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa NNPL	Hủy, bỏ
42	Bàn họp 1,5x1x0,75	chiếc	Ia.47	1	2009	1.300.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa Tuyên truyền	Hủy, bỏ
43	Bàn làm việc 2x0,8x0,75	chiếc	Ia.48	2	2009	3.388.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban QLĐT	Hủy, bỏ
44	Bàn+ kính	chiếc	Ia.49	2	2010	6.784.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban QLĐT	Hủy, bỏ
45	Bàn học sinh	chiếc	Ia.51	100	2010	369.270.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
46	Bàn học sinh	chiếc	Ia.59	318	2012	557.136.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
47	Bàn SV Lào KTX	chiếc	Ia.60	16	2012	20.240.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
48	Bàn ghế HS (600bàn+1200 ghế)	chiếc	Ia.64	600	2014	1.620.300	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
49	Bàn ghế giảng viên	chiếc	Ia.65	16	2014	142.560.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
50	Bàn học 1,2m	chiếc	Ia.82	20	2017	49.830.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
51	Ghế gập Xuân Hoà	chiếc	Ib.4	52	2007	16.588.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
52	Ghế gỗ bọc đệm	chiếc	Ib.7	20	2007	14.300.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX	Hủy, bỏ
53	Ghế tựa da phòng họp	chiếc	Ib.10	6	2007	5.695.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
54	Ghế gấp chân sắt bọc ni (tầng 4 nhà Học chính)	chiếc	Ib.12	28	2008	9.702.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B1	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
55	Ghế xoay bọc da trưởng đơn 50xD750xH1140x1200	chiếc	Ib.16	13	2009	44.850.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
56	Ghế xoay bọc da phó đơn vị:W650xD700xH1130x 1190	chiếc	Ib.17	22	2009	61.160.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
57	Ghế đệm phòng họp, gỗ lim, gỗ CN: 1x0,516x0,51	chiếc	Ib.18	238	2009	231.336.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B8	Hủy, bỏ
58	Ghế học sinh: 0,4x0,42x1	chiếc	Ib.20	203	2009	132.863.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
59	Ghế gỗ đệm ni	chiếc	Ib.22	30	2009	15.312.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Viện Báo chí	Hủy, bỏ
60	Ghế gấp	chiếc	Ib.24	30	2009	10.395.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Viện Báo chí	Hủy, bỏ
61	Ghế gỗ đệm phòng họp	chiếc	Ib.27	120	2009	116.640.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng phòng họp số 9 T 10 A1	Hủy, bỏ
62	Ghế GĐ, Bí thư: 2x1	chiếc	Ib.29	4	2009	17.959.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
63	Ghế trưởng đơn vị: 650x750x1140x1200	chiếc	Ib.30	20	2009	69.000.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
64	Ghế phó đơn vị: 650x700x1130x1190	chiếc	Ib.31	20	2009	55.600.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
65	Ghế gỗ đệm	chiếc	Ib.32	10	2009	4.200.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa TT HCM	Hủy, bỏ
66	Ghế gỗ đệm	chiếc	Ib.33	20	2009	8.400.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Khoa Tuyên truyền	Hủy, bỏ
67	Ghế gỗ đệm	chiếc	Ib.34	12	2009	5.040.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban KH-TC	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
68	Ghế gỗ nghiến đệm vàng	chiếc	Ib.35	13	2009	6.006.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
69	Ghế gỗ đệm da	chiếc	Ib.36	14	2009	5.880.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Phòng Quản trị	Hủy, bỏ
70	Ghế Go4 M	chiếc	Ib.37	20	2010	9.471.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
71	Ghế học sinh	chiếc	Ib.38	827	2010	741.818.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B8	Hủy, bỏ
72	Ghế học sinh	chiếc	Ib.39	200	2010	217.800.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
73	Ghế HS	chiếc	Ib.40	25	2012	13.365.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
74	Ghế Xuân hòa	chiếc	Ib.41	25	2012	15.537.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B1	Hủy, bỏ
75	Ghế HS+ GV	chiếc	Ib.42	50	2012	24.090.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B1	Hủy, bỏ
76	Ghế BGĐ	chiếc	Ib.43	4	2012	31.400.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
77	Ghế xoay bọc da	chiếc	Ib.44	15	2012	49.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	các đơn vị	Hủy, bỏ
78	Ghế học sinh	chiếc	Ib.45	636	2012	533.664.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Bộ phận thực hành - VP B9	Hủy, bỏ
79	Ghế gấp khung Inox	chiếc	Ib.52	118	2015	37.382.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4 Lào	Hủy, bỏ
80	Ghế phòng họp đệm bọc da chân quỳ Inox	chiếc	c8	16	2015	31.680.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E5 Lào	Hủy, bỏ
81	Tủ tài liệu, gỗ xoan đào: 1,2x1,9x0,45	chiếc	e6	30	2009	209.550.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
82	Tủ gỗ 2 buồng SV Lào	chiếc	e35	16	2012	95.920.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
83	Tủ tài liệu gỗ xoan đào: 1,2x1,9x0,5	chiếc	e15	70	2009	488.950.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
84	Giá sách gỗ xoan đào: 1,2x1,9x0,5	chiếc	e21	44	2009	233.772.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
85	Giá sách, gỗ xoan đào: 1,2x1,9x0,45	chiếc	e25	60	2009	318.780.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Các đơn vị	Hủy, bỏ
86	Giường	chiếc	d3	14	2012	43.890.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
87	Giường gỗ SV Lào	chiếc	d4	17	2012	55.110.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
88	Giường ngủ nhà khách 1,2m	chiếc	d5	14	2013	70.070.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng(Nhà khách B10)	Hủy, bỏ
89	Giường gỗ tự nhiên1,2m	chiếc	d6	22	2015	61.952.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
90	Giường gỗ 1,2m	chiếc	d7	3	2017	12.573.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	KTX E4	Hủy, bỏ
91	Biển hộp đèn TTTV 5x1,03m	chiếc	II.1	1		3.600.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
92	Biển quảng cáo	chiếc	II.4	1	2007	1.650.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
93	Đèn trang trí	chiếc	II.5	1	2007	4.279.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
94	Biển Inox tên trường 61x81cm	chiếc	II.6	1	2008	3.500.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	BGĐ	Hủy, bỏ
95	Bảng chống loá 3,6x1,25 (Nhà A1 - SV TQ)	chiếc	II.7	1	2008	3.240.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
96	Bảng chống loá 3,6x1,25 (Nhà Ban đào tạo)	chiếc	II.8	7	2008	23.625.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Ban Đào tạo	Hủy, bỏ
97	Bảng chống loá di động Hàn Quốc: 2000x1230	chiếc	II.10	1	2009	2.205.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ

Scanned with CamScanner

STT	Tên VTTB (Chi tiết các bộ phận cấu thành nếu có)	Đơn vị tính	Mã TS	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo SSKT(đồng)	Gía trị còn lại (đồng)	Hiện trạng tài sản	Đơn vị sử dụng	*Ghi chú*
98	Bảng chống loá Hàn Quốc: 3600x1230	chiếc	II.11	2	2009	5.756.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
99	Bảng chống loá	chiếc	II.15	15	2010	36.000.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
100	Màn chiếu treo tường 84 inch	bộ	C3.5	15	2016	26.400.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Văn phòng	Hủy, bỏ
101	Khóa cửa đi	chiếc	e60	1	2017	2.970.000	-	Hỏng, mục nát không khắc phục được	Thư viện	Hủy, bỏ
102	Phần mềm Lương	PM	7	1	2009	8.000.000	-	Qúa cũ không sử dụng được	Ban kế hoạch tài chính	Hủy, bỏ
103	Phần mềm Window Vistrahom	PM	e27	47	2012	84.976.000	-	Qúa cũ không sử dụng được	Công nghệ thông tin -VP	Hủy, bỏ
	Tổng cộng			**4.855**		**11.290.426.303**	-			

Biên bản đánh giá hiện trạng tài sản được lập thành 05 bản, các thành phần thống nhất, xác nhận làm cơ sở để đề nghị quy trình thẩm định giá theo đúng quy định.

THÀNH PHẦN THAM GIA

Ông : Lê Khánh Lộc.....
Ông : Trần Xuân Ban.....
Ông : Vũ Quốc Cường.....
Ông : Trần Hải Minh.....
Ông : Vũ Hồng Thái.....
Bà : Trương Thị Hằng.....
Ông : Đỗ Xuân Quang.....
Ông : Đỗ Hùng Cường.....

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Nguyễn Đức Toàn

Scanned with CamScanner